

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày 30-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Nguyễn Hoài Thương

2. Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 06/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 19/7/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Đắc T (Tên gọi khác: Bảy); Sinh năm: 1992, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Ấp 8, xã h, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: Đỗ Đắc N – Sinh năm: 1960; Mẹ: Tô Thị Mai H – Sinh năm: 1962; Vợ: Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); Con: Đỗ Thị Thanh T, sinh năm: 2010; Bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm: 1984, nhỏ nhất sinh năm: 2005; Tiền án: 01 (Ngày 23/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt: 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ ngày 09/5/2018; tạm giam từ ngày 11/5/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 09/5/2018, Đỗ Đắc T đang ở nhà tại ấp 8, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh thì Tú (chưa xác định nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô biển

số: 60L6 – 6760 đến chơi. Khoảng 30 phút sau, T nảy sinh ý định mua ma túy sử dụng nên T điện thoại cho S (chưa xác định tên, tuổi, địa chỉ) nhờ mua: 500.000 đồng ma túy, S đồng ý và hẹn T đến quán cà phê tại xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh. Sau đó, T hỏi mượn xe của T2 để đến chỗ hẹn. Trên đường đi thì T gặp T1 (chưa xác định tên, tuổi, địa chỉ) nhờ chở về xã Lộc Hòa nên T chở T1 cùng đến quán cà phê. Tại quán, T đưa cho S: 500.000 đồng, S điều khiển xe mô tô của T đi khoảng 15 phút sau quay lại và đưa cho T 01 gói ma túy quấn băng keo đen, T lấy gói ma túy và dùng băng keo đen quấn vào phuộc trước của xe mô tô rồi điều khiển xe chở T1 về lại hướng xã Lộc Hòa, khi đến KP. Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh thì T bị Công an huyện Lộc Ninh phối hợp với Công an TT.Lộc Ninh bắt quả tang, còn T1 bỏ chạy thoát. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 60L6 – 6760; số tiền: 500.000 đồng (Bút lục: 01 – 02, 39 – 42).

Căn cứ Kết luận giám định số: 150/2018/GĐKTHS ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước thì: Chất màu trắng đựng trong gói nylon gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là: 0,6605gam, là Methamphetamine. (Bút lục: 25).

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 30/CTr-VKS, ngày 06/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Về mức hình phạt: Đề nghị xử phạt Đủ Đắc T từ 30 đến 36 tháng tù

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền: 500.000 đồng cho bị cáo Tâm; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy. Riêng 01 xe mô tô biển số: 60L6 – 6760, qua giám định đã bị thay đổi số máy, số khung nên đề nghị giao cho UBND huyện Lộc Ninh giải quyết theo thẩm quyền.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 09/5/2018, tại KP.Ninh Thịnh, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, Đỗ Đắc T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,6605gam (Methamphetamine) tại phuộc trước của xe mô tô biển số: 60L6 – 6760 do T điều khiển để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 23/12/2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt: 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 80/2016/HSST ngày 23/12/2016, bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy trong lần phạm tội này, bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế; bố mẹ của bị cáo là người có tham gia hoạt động cách mạng; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về mức hình phạt chính: Hội đồng xét xử cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[7] Đối với H, S, Tú, T1 và người bán ma túy cho Đỗ Đắc T không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về tang vật vụ án: Đối với số tiền: 500.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo; Đối với 01 phong bì niêm phong chứa ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô biển số: 60L6 – 6760, qua giám định đã bị thay đổi số máy, số khung nên cần giao cho UBND huyện Lộc Ninh giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1) Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đắc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo: Đỗ Đắc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2018

2) Về tang vật vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước,

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Đắc T số tiền 500.000 đồng

- Giao cho Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh xử lý theo thẩm quyền 01 xe mô tô biển số: 60L6 – 6760, không rõ số máy, số khung.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0006564 ngày 24/7/2018

3) Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4) Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Khánh Duyên